| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHỢ ĐỒN**<br>**TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 41/2024/HS - ST
Ngày 26/9/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Triệu Văn Mẫn
*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Triệu Văn Thiết
2. Bà Triệu Thị Biên

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Mạc Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:*** Ông Vương Đức Chính – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2024/TLST- HS ngày 06/9/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST- HS ngày 12/9/2024 đối với bị cáo:

Chu Văn (tên gọi khác Chu Văn); sinh ngày 25 tháng 5 năm 1986; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Thanh S và con bà Hoàng Thị T; vợ: Lê Thị L; con: 01 con; tiền án: 01 (Tại Bản án số: 12/2018/HS-ST ngày 09/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo 06 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* bị cáo kháng cáo bản án. Tại Bản án số: 21/2018/HS-PT ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo 06 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* chưa được xóa án tích; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại Bản án số: 32/2007/HSST ngày 25/12/2007 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo 12 tháng tù, cho hưởng án treo về tội *"Trộm cắp tài sản",* đã được xóa án tích;

- Tại Tại Bản án số: 38/2009/HSST ngày 25/8/2009 của Tòa án nhân dân

huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù về tội *"Tiêu thụ tài sản sản do người khác phạm tội mà có".* Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2007/HSST ngày 25/12/2007 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, bị cáo phải chịu hình phạt chung của hai bản án là 21 tháng tù, đã được xóa án tích;

- Tại Bản án số: 42/2009/HSST ngày 09/9/2009 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội *"Trốn khỏi nơi giam",* đã được xóa án tích;

- Tại Bản án số: 43/2009/HS-ST ngày 10/9/2009 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo 12 tháng tù, về tội *"Trộm cắp tài sản",* đã được xóa án tích

- Tại Bản án số: 18/2014/HS-ST ngày 27/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, đã được xóa án tích.

Bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 29/5/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng Thị T; sinh năm 1963; trú tại: Thôn T, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 50 phút ngày 29/5/2024 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường Quốc lộ 3C thuộc thôn Đ, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện, bắt quả tang Chu Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ:

H tự nguyện giao nộp từ túi quần bên trái phía sau chiếc quần dài H đang mặc 01 (*Một*) cục được gói bằng băng keo màu đen, mở bên trong lớp này được gói bằng một lớp nilon màu hồng, mở lớp ni lon này bên trong có: 05 (*Năm*) gói đều được gói bằng băng keo màu đen và lớp ni lon màu xanh. Tiến hành mở các gói này phát hiện bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột nghi là ma túy, loại Heroine; 01 (*Một*) ống nhựa màu trong suốt bên trong có chứa 10 (*Mười*) viên nén đều màu đỏ hình trụ tròn, trên mỗi viên một mặt có chữ WY nghi là ma túy tổng hợp. Niêm phong số ma túy trên vào trong phong bì ký hiệu H1.

Tạm giữ 01 (*Một*) chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu xanh đen lắp hai thẻ SIM có số thuê bao 0325.061.755 và 0369.328.644. Niêm phong trong phong bì ký hiệu H2; 01 (*Một*) xe mô tô BKS 97B1 - 522.06, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: EXCITER, màu sơn: trắng - đỏ, số khung RLCUG0610FY183504, số máy G3D4E196415, xe đã qua sử dụng *(kèm theo chìa*

*khóa xe);* 01 (*Một*) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 97016442 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 14/10/2021, biển số đăng ký 97B1 - 522.06, tên chủ xe: Dương Văn L, địa chỉ: K, P, B, Bắc Kạn; 01 (*Một*) căn cước công dân số 006086006843 mang tên Chu Văn H do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/3/2022.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra (*PC04*) - Công an tỉnh Bắc Kạn đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Chu Văn H tại thôn T, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản, tài liệu gì.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn lập hồi 20 giờ 20 ngày 29/5/2024, xác định:

- Bên trong phong bì H1 có 01 (*Một*) cục được gói bằng băng keo màu đen, mở bên trong lớp này được gói bằng một lớp nilon màu hồng, mở lớp ni lon này bên trong có: 05 (*Năm*) gói đều được gói bằng băng keo màu đen và lớp ni lon màu xanh, bên trong mỗi gói đều có chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Tiến hành cân riêng số chất màu trắng dạng cục và bột trong 05 (*Năm)* gói trên có tổng khối lượng là 17,82g (*Mười bảy phẩy tám hai gam*), sau khi cân được cho vào một túi nilon trong suốt có khóa zip viền màu đỏ và niêm phong trong phong bì ký hiệu C1 để gửi giám định.

- 01 (*Một*) ống nhựa màu trong suốt bên trong có chứa 10 (*Mười*) viên nén đều màu đỏ hình trụ tròn, trên mỗi viên một mặt có chữ WY. Tiến hành cân riêng 10 (*Mười*) viên trên có tổng khối lượng là 0,98g (*Không phẩy chín tám gam*), sau khi cân được cho vào một túi nilon trong suốt có khóa zip viền màu đỏ và niêm phong trong phong bì ký hiệu C2 để gửi giám định.

Còn vỏ phong bì ký hiệu H1, băng keo, giấy gói, ni lon cũ được niêm phong vào trong phong bì ký hiệu C3.

Tại bản Kết luận giám định số: 188/KL-KTHS ngày 04/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận:

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (*Heroin*), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, 10 (*Mười*) viên nén hình trụ tròn màu đỏ trong phòng ký hiệu C2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu C1 có khối lượng là 17,82g (*Mười bảy phẩy tám hai gam*).

- 10 (*Mười*) viên nén hình trụ tròn màu đỏ trong phòng ký hiệu C2 có khối lượng là 0,98g (*Không phẩy chín tám gam*).

- Tổng khối lượng mẫu chất có trong 02 (*Hai*) phong bì ký hiệu C1 và C2 gửi giám định là 18,80g (*Mười tám phẩy tám không gam*).

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Chu Văn H khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29/5/2024, sau khi uống thuốc điều trị Methadone tại thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xong thì H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1-522.06 đi xuống thành phố T, tỉnh Thái Nguyên với mục đích tìm mua ma tuý về để sử dụng, khi xuống đến khu vực đầu cầu G thuộc thành phố T, H có gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi, không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên H hỏi mua ma túy với người đàn ông trên thì được người đàn ông trên đồng ý bán, H đã đưa số tiền 8.400.000 đồng cho người đàn ông đó và nói "*Lấy cho em 5 chỉ và 10 viên hồng*", sau đó H đứng đợi ở cầu khoảng 30 phút thì người đàn ông đó quay lại đưa cho H 01 (*Một*) gói được cuốn bằng băng dính màu đen và bảo với H "*Đủ hết trong này nhé*". H nhận gói ma tuý mà người đàn ông vừa đưa cho, H cất giấu trong túi quần phía sau bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về nhà ở xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đến chân đèo So thuộc thôn Đ, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng tang vật sau đó lập biên bản và đưa về trụ sở làm việc. H khai nhận việc H mua ma túy về chỉ để sử dụng thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, không có mục đích bán cho người khác.

Về vật chứng:

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo sau khi giám định, mẫu chất trong phong bì C1 còn lại 17,75g (*Mười bảy phẩy bảy năm gam*), mẫu chất trong phong bì ký hiệu C2 còn lại 0,92g (*Không phẩy chín hai gam*) cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T114 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Băc Kạn hoàn trả lại; 01 (*Một*) phong bì ký hiệu C3 *(bên trong có băng keo, giấy gói, nilon cũ và vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu H1)*; 01 (*Một*) phong bì ký hiệu H3 *(bên trong có 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu xanh đen lắp hai thẻ SIM có số thuê bao 0325061755 và 0369328644)*; 01 (*Một*) căn cước công dân số 006086006843 mang tên Chu Văn H do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/3/2022. Hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn chờ xử lý.

- Đối với 01 (*Một*) xe mô tô biển số đăng ký 97B1 - 522.06, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: EXCITER, màu sơn: trắng - đỏ, số khung RLCUG0610FY183504, số máy G3D4E196415, xe đã qua sử dụng *(kèm theo chìa khóa xe)*; 01 (*Một*) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 97016442 do

phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 14/10/2021, biển số đăng ký 97B1 - 522.06, tên chủ xe: Dương Văn L, địa chỉ: K, P, B, Bắc Kạn. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô trên là thuộc sở hữu hợp pháp của bà Hoàng Thị T, sinh năm 1963, trú tại thôn T, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (*Là mẹ đẻ của H*) lao động, tích góp được 15.000.000 đồng rồi nhờ H đi mua để chở bà đi lại. Sau đó đến tháng 02/2024 H đi sang nhà vợ chồng anh Lương Quang Đ, sinh năm 1986 và chị Lê Thị H, sinh năm 1991, cùng trú tại thôn B, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn mua lại chiếc xe máy trên, kèm theo đăng ký xe mô tô. H không có đóng góp gì cho việc mua chiếc xe trên (*Theo lời khai của bà Tơ*). Bản thân bà T không biết việc H xử dụng xe vào việc đi mua ma túy vào ngày 29/5/2024 và có đơn xin lấy lại chiếc xe trên. Hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT - VKSCĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Chu Văn H (tên gọi khác Chu Văn L) về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm n, điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Chu Văn H (tên gọi khác Chu Văn L) phạm tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Áp dụng điểm n, điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chu Văn H (tên gọi khác Chu Văn L) từ 07 năm đến 08 năm tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy thu giữ của bị cáo sau khi giám định, gồm: Mẫu chất trong phong bì C1 còn lại 17,75g (*Mười bảy phẩy bảy năm gam*), mẫu chất trong phong bì ký hiệu C2 còn lại 0,92g (*Không phẩy chín hai gam*) cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T114 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Băc Kạn hoàn trả lại; 01 (*Mộ*t) phong bì ký hiệu C3 *(bên trong có băng keo, giấy gói, nilon cũ và vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu H1)*;

Trả lại cho bị cáo 01 (Một) chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu xanh đen lắp hai thẻ SIM có số thuê bao 0325061755 và 0369328644); 01 (Một) căn cước công dân số 006086006843 mang tên Chu Văn H do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/3/2022.

- Trả lại cho bà Hoàng Thị T 01 (*Một*) xe mô tô biển số đăng ký 97B1 -

522.06, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: EXCITER, màu sơn: trắng - đỏ, số khung RLCUG0610FY183504, số máy G3D4E196415, xe đã qua sử dụng *(kèm theo chìa khóa xe)*; 01 (*Một*) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 97016442 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 14/10/2021, biển số đăng ký 97B1 - 522.06, tên chủ xe: Dương Văn L, địa chỉ: K, P, B, Bắc Kạn.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Chu Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên toà bà Hoàng Thị T đề nghị được trả lại chiếc xe mô tô do bà là chủ sở hữu hợp pháp bị tạm giữ trong vụ án.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29/5/2024, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1-522.06 đi xuống thành phố T, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma tuý về để sử dụng. Khi xuống đến khu vực đầu cầu G thuộc thành phố T, bị cáo có gặp và mua với một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi, không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 (Một) gói ma túy với số tiền 8.400.000 đồng. Đến hồi 16 giờ 50 phút ngày 29/5/2024 khi bị cáo quay trở về nhà đến đoạn đường Quốc lộ 3C thuộc thôn Đ, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thị bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên người tổng số 18,80g (*Mười tám phẩy tám không gam*) ma túy, trong đó: Có 17,82g (*Mười bảy phẩy tám hai gam*) ma túy loại Heroine và 0,98g (*Không phẩy chín tám gam*) ma túy loại Methamphetamine. Toàn bộ số ma túy bị cáo mua về nhằm mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng

cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để khẳng định: Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 18,80g (*Mười tám phẩy tám không gam*) ma túy để sủ dụng, trong đó: Có 17,82g (*Mười bảy phẩy tám hai gam*) ma túy loại Heroine và 0,98g (*Không phẩy chín tám gam*) loại Methamphetamine. Trước thời điểm thực hiện hành vi này bị cáo đã bị kết án về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Bản án phúc thẩm số: 21/2018/HSPT ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn với tình tiết tăng nặng hình phạt là*"Tái phạm"*, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng định khung *"Tái phạm nguy hiểm"* theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số: 37/CT – VKSCĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố đối với bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm n, điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Chu Thanh Sơn được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Trước khi phạm tội này bị cáo đã từng năm lần bị kết án với nhiều tội khác nhau nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 18,67 gam ma túy thu giữ của bị cáo Chu Văn H sau khi giám định

(Mẫu chất trong phong bì C1 còn lại 17,75 gam, mẫu chất trong phong bì ký hiệu C2 còn lại 0,92 gam) cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T114 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Băc Kạn hoàn trả lại; 01 (*Một*) phong bì ký hiệu C3 *(bên trong có băng keo, giấy gói, nilon cũ và vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu H1)* là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu xanh đen lắp hai thẻ SIM có số thuê bao 0325061755 và 0369328644. Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định chiếc thoại thuộc sở hữu của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án cho bị cáo.

- Đối với 01 (*Một*) căn cước công dân số 006086006843 mang tên Chu Văn H do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/3/2022 được 01 (*Một*) phong bì ký hiệu H3 là giấy tờ liên quan đến nhân thân không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (*Một*) xe mô tô biển số đăng ký 97B1 - 522.06, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: EXCITER, màu sơn: trắng - đỏ, số khung RLCUG0610FY183504, số máy G3D4E196415, xe đã qua sử dụng *(kèm theo chìa khóa xe)*; 01 (*Một*) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 97016442 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 14/10/2021, biển số đăng ký 97B1 - 522.06, tên chủ xe: Dương Văn L, địa chỉ: K, P, B, Bắc Kạn. Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Chiếc xe mô tô trên được bà Hoàng Thị T (mẹ bị cáo Chu Văn H) bỏ tiền mua với vợ chồng anh Lương Quang Đ, sinh năm 1986 và chị Lê Thị H, sinh năm 1991 trú tại thôn B, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn trong tháng 2/2024 với số tiền 15.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại, bị cáo H là người đi mua xe hộ bà T nhưng không có đóng góp gì cho việc mua chiếc xe. Như vậy, xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu của bà T. Ngày 29/5/2024 bị cáo H sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy thì bà T không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, quá trình điều tra bà T có đơn xin lấy lại chiếc xe nên cần trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Hoàng Thị T.

[7] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi (*Không rõ họ tên, địa chỉ*) theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy cho bị cáo ngày 29/5/2024. Kết thúc điều tra bị cáo không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Chu Văn H (tên gọi khác Chu Văn L) phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Chu Văn H (tên gọi khác Chu Văn L) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

[2] Về hình phạt: Căn cứ điểm n, điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chu Văn H (tên gọi khác Chu Văn L) 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 29/5/2024).

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu T114. Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có hai dấu tròn màu đỏ của của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Băc Kạn và 03 chữ ký không đọc được *(bên trong có có 17,75g ma túy loại Heroine và 0,92g ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và phong bì bao gói cũ gửi giám định);* 01 (một) phong bì ký hiệu C3. Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Băc Kạn, 06 chữ ký không đọc được và các dòng chữ "H", "Chu Văn H", "Vũ Văn T" *(bên trong có băng keo, giấy gói, nilon cũ và vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu H1).*

- Trả lại cho bị cáo Chu Văn H (tên gọi khác Chu Văn L): 01 (*Một*) căn cước công dân số 006086006843 mang tên Chu Văn Hiệp do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/3/2022; 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, màu xanh đen lắp hai thẻ SIM có số thuê bao 0325061755 và 0369328644 để trong 01 (một) phong bì ký hiệu H3. Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 03 (ba) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn; 03 (ba) chữ ký không đọc được và các dòng chữ "H", "Chu Văn H", cần tạm giữ chiếc điện thoại trên để đảm bảo việc thi hành án.

- Trả lại cho bà Hoàng Thị T 01 (một) xe mô tô biển số đăng ký 97B1 - 522.06, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: EXCITER, màu sơn: trắng - đỏ, số khung RLCUG0610FY183504, số máy G3D4E196415, xe đã qua sử dụng *(kèm theo chìa khóa xe)*; 01 (*Một*) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 97016442 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 14/10/2021, biển số đăng ký 97B1 - 522.06, tên chủ xe: Dương Văn L, địa chỉ: K, P, B, Bắc Kạn.

*(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).*

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Chu Văn H (tên gọi khác Chu Văn L) phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- THADS Chợ Đồn;
- Người tham gia tt;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Triệu Văn Mẫn**